

Đông Triều, ngày 27 tháng 6 năm 2023

Số: 103/QĐ-CTTLĐT

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-CT ngày 10/5/2023 của Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều.

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương trong Công ty đã được Chủ tịch Công ty phê duyệt và ban hành tại Quyết định số 56/QĐ-CT ngày 10/5/2023 của Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh "Về việc phê duyệt và ban hành thang lương, bảng lương, phụ cấp lương trong Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh".

Xét đề nghị tại Tờ trình số 298/TTr-CT ngày 24/6/2023, của Giám đốc Công ty về việc đề nghị, sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-CT ngày 10/5/2023 của Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung của Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-CT ngày 10/5/2023 của Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều, cụ thể:

(Có phụ lục chi tiết đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2023.

Điều 3. Ban Giám đốc; các phòng: Tổ chức- Hành chính, Kế hoạch - Tài vụ, Kỹ thuật- Tư vấn, Quản lý nước - công trình; các Cụm Thủy nông thuộc Công ty và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu Công ty.



Đặng Văn Tuyên

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HỆ THỐNG THANG LƯƠNG, BẢNG LƯƠNG, PHỤ CẤP LƯƠNG BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 56/QĐ-CT NGÀY 10/5/2023 CỦA CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

A. Lý do sửa đổi

- Phù hợp với Khoản 2, Điều 3, Nghị định số 24/2023/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng/tháng.

B. Nội dung đề nghị sửa đổi

I. Nội dung thứ nhất: Mục I. Hệ thống thang lương, bảng lương của Người quản lý công ty.

- Nội dung công ty đang áp dụng

1. Tiền lương theo ngạch bậc

(ĐVT: Đồng)

Số TT	Chức danh, công việc	Hệ số mức lương		Ghi chú
		Bậc 1	Bậc 2	
1	Chủ tịch Công ty chuyên trách			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	5,65	5,98	
-	Bảng tiền (đồng)	8.418.500	8.910.200	
2	Giám đốc Công ty			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	5,32	5,65	
-	Bảng tiền (đồng)	7.926.800	8.418.500	
3	Phó Giám đốc			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	4,66	4,99	
-	Bảng tiền (đồng)	6.943.400	7.435.100	
4	Kế toán trưởng			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	4,33	4,66	
-	Bảng tiền (đồng)	6.451.700	6.943.400	

* **Ghi chú:**

- Tiền lương theo ngạch bậc được làm căn cứ thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và giải quyết các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.
- Mức lương cơ sở đang áp dụng là: 1.490.000 đồng. Mức lương này sẽ được điều chỉnh theo từng thời điểm thay đổi mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.
- Tiền lương theo ngạch bậc = Hệ số x Mức lương cơ sở.

- Nội dung sau khi sửa đổi:

1. Tiền lương theo ngạch bậc

(ĐVT: Đồng)

Số TT	Chức danh, công việc	Hệ số mức lương		Ghi chú
		Bậc 1	Bậc 2	
1	Chủ tịch Công ty chuyên trách			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	5,65	5,98	
-	Bảng tiền (đồng)	10.170.000	10.764.000	
2	Giám đốc Công ty			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	5,32	5,65	
-	Bảng tiền (đồng)	9.576.000	10.170.000	
3	Phó Giám đốc			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	4,66	4,99	
-	Bảng tiền (đồng)	8.388.000	8.982.000	
4	Kế toán trưởng			Áp dụng theo Phụ lục số I, ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/6/2016 của Chính phủ
-	Hệ số lương	4,33	4,66	
-	Bảng tiền (đồng)	7.794.000	8.388.000	

* **Ghi chú:**

- Tiền lương theo ngạch bậc được làm căn cứ thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và giải quyết các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.
- Mức lương cơ sở đang áp dụng là: 1.800.000 đồng. Mức lương này sẽ được điều chỉnh theo từng thời điểm thay đổi mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.
- Tiền lương theo ngạch bậc = Hệ số x Mức lương cơ sở.

II. Nội dung thứ 2: Biểu phụ cấp

- Nội dung đang áp dụng

Số TT	Chức danh	Hệ số / Bằng tiền	Ghi chú
I	Phụ cấp chức vụ:		
1	Trưởng Phòng và tương đương.		
-	Hệ số	0,25	
-	Bằng tiền (đồng)	1.040.000	
2	Phó Trưởng phòng và tương đương		
-	Hệ số	0,2	
-	Bằng tiền (đồng)	832.000	
II	Phụ cấp trách nhiệm:		
1	Cụm trưởng cụm thủy nông		
-	Hệ số	0,2	
-	Bằng tiền (đồng)	832.000	
2	Cụm phó cụm thủy nông		
-	Hệ số	0,1	
-	Bằng tiền (đồng)	416.000	
3	Thủ kho, thủ quỹ		
-	Hệ số	0,05	
-	Bằng tiền (đồng)	208.000	
III	Phụ cấp khu vực		Áp dụng theo phụ lục VIII, tỉnh Quảng Ninh, tại TTLT số 11/2005
-	Hệ số	0,2	
-	Bằng tiền (đồng)	298.000	

* Ghi chú:

- Tiền phụ cấp chức vụ, trách nhiệm = Hệ số x Mức lương tối thiểu
- Tiền phụ cấp khu vực = Hệ số x Mức lương cơ sở
- Mức lương tối thiểu đang áp dụng tại thời điểm là : 4.160.000 đồng
- Mức lương cơ sở đang áp dụng tại thời điểm là: 1.490.000 đồng
- Mức lương tối thiểu vùng, mức lương cơ sở sẽ được điều chỉnh thay đổi khi Nhà nước thay đổi chính sách

41 - C
GTY
HH
NH VIÊN
ĐỒNG TR
NG NINH
U - T. Q

- Nội dung sau khi sửa đổi:

Số TT	Chức danh	Hệ số / Bằng tiền	Ghi chú
I	Phụ cấp chức vụ:		
1	Trưởng Phòng và tương đương.		
-	Hệ số	0,25	
-	Bằng tiền (đồng)	1.040.000	
2	Phó Trưởng phòng và tương đương		
-	Hệ số	0,2	
-	Bằng tiền (đồng)	832.000	
II	Phụ cấp trách nhiệm:		
1	Cụm trưởng cụm thủy nông		
-	Hệ số	0,2	
-	Bằng tiền (đồng)	832.000	
2	Cụm phó cụm thủy nông		
-	Hệ số	0,1	
-	Bằng tiền (đồng)	416.000	
3	Thủ kho, thủ quỹ		
-	Hệ số	0,05	
-	Bằng tiền (đồng)	208.000	
III	Phụ cấp khu vực		Áp dụng theo phụ lục VIII, tỉnh Quảng Ninh, tại TTLT số 11/2005
-	Hệ số	0,2	
-	Bằng tiền (đồng)	360.000	

*** Ghi chú:**

- Tiền phụ cấp chức vụ, trách nhiệm = Hệ số x Mức lương tối thiểu
- Tiền phụ cấp khu vực = Hệ số x Mức lương cơ sở
- Mức lương tối thiểu đang áp dụng tại thời điểm là : 4.160.000 đồng
- Mức lương cơ sở đang áp dụng tại thời điểm là: 1.800.000 đồng
- Mức lương tối thiểu vùng, mức lương cơ sở sẽ được điều chỉnh thay đổi khi Nhà nước thay đổi chính sách

